

Số: /QĐ-SGDHN

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty cổ phần  
Bưu chính Viettel do Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội sở hữu**

**TỔNG GIÁM ĐỐC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

*Căn cứ Quyết định số 01/2009/QĐ-TTg ngày 02/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức Hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 2398/QĐ-BTC ngày 21/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/11/2014;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 15/7/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quy chế mẫu về bán đấu giá thông thường chuyển nhượng vốn nhà nước, vốn của doanh nghiệp nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần ban hành kèm theo Quyết định số 586/QĐ-UBCK ngày 06/07/2018 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 3511/QĐ-CNVTKĐ - ĐTTC ngày 25/9/2020 của Chủ tịch Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội về việc Tập đoàn thoái vốn cổ phần tại Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel thông qua đấu giá công khai cổ phần;*

*Căn cứ Biên bản làm việc ngày 09/10/2020 giữa Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội và CTCP Chứng khoán MB;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức đấu giá,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel do Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội sở hữu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quyết định.

**Điều 3.** Giám đốc Phòng Tổng hợp - Pháp chế, Trưởng Ban Tổ chức đấu giá, thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- UBCKNN (để b/c);
- Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội;
- Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel;
- Các đại lý đấu giá;
- Lưu VT, BDG (31 bản).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Tuấn Anh**

## **QUY CHẾ**

### **Bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel do Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội sở hữu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDHN ngày tháng năm 2020  
của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức bán đấu giá thông thường chuyên nhượng vốn đầu tư của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tại Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel được thực hiện qua Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

#### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bán đấu giá cổ phần* là việc bán đấu giá cổ phần công khai thông thường cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá.

2. *Nhà đầu tư* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam.

3. *Chủ sở hữu vốn* là Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội.

4. *Cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng vốn* là Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội.

5. *Công ty cổ phần* là Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel.

6. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần* là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

7. *Ban tổ chức đấu giá* là tổ chức do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo quy định.

8. *Hội đồng bán đấu giá cổ phần* là tổ chức thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, đại diện Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel (nếu có), đại diện Ban tổ chức đấu giá, đại diện tổ chức tư vấn và đại diện nhà đầu tư (nếu có). Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần là đại diện Chủ sở hữu vốn. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần thay mặt cho Hội đồng bán đấu giá cổ phần ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

9. *Tổ chức tư vấn bán cổ phần* là CTCP Chứng khoán MB.

10. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.
11. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do Cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng vốn quyết định.
12. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp.
13. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp.
14. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá.
15. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua cổ phần.
16. *Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá* bao gồm:
- Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng giá trong cuộc đấu giá công khai nhưng từ chối mua;
  - Số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá công khai đã được duyệt.
17. *Các trường hợp bán đấu giá không thành công* bao gồm:
- Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;
  - Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;
  - Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm;
  - Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá nhưng từ chối mua;
  - Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá.
18. *Đại lý đấu giá* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức đấu giá trên cơ sở hợp đồng đại lý với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
19. *Nhập lệnh tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội* là việc nhập các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá trực tiếp tại trụ sở Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
20. *Ngày kết thúc cuộc đấu giá* là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống và xác định được kết quả đấu giá.
21. *Ngày kết thúc việc bán cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ sở hữu vốn**

1. Gửi đơn đăng ký bán đấu giá và các tài liệu liên quan đến bán đấu giá cho Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo mẫu và danh mục tài liệu liên quan;
2. Ký hợp đồng cung cấp dịch vụ đấu giá với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;
3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần và tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá cổ phần khi Chủ sở hữu vốn thực hiện bán đấu giá cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành;
4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến bán đấu giá cổ phần. Phối hợp với Công ty cổ phần để thực hiện công bố, cung cấp cho Tổ chức thực hiện đấu giá thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trước khi bán cổ phần theo Quy chế này. Trường hợp Chủ sở hữu vốn uỷ quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin;
5. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến Công ty cổ phần và cuộc đấu giá theo các nội dung tại Điều 8 Quy chế này;
6. Thông báo cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn;
7. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thuyết trình về Công ty cổ phần cho các nhà đầu tư (nếu cần);
8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;
9. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá công khai theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này;
10. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố kết quả đấu giá cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này;
11. Tổng hợp, báo cáo kết quả bán đấu giá cổ phần gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định;
12. Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng đấu giá.

#### **Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng đấu giá cổ phần**

1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định;
2. Quyết định thành phần của Tiểu ban đấu giá trong trường hợp Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần lựa chọn phương thức nhập lệnh tại Đại lý đấu giá;
3. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá;
4. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm;
5. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này.

### **Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần**

1. Yêu cầu Chủ sở hữu vốn cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về bán đấu giá cổ phần theo quy định;
2. Thành lập Ban tổ chức đấu giá theo quy định;
3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần;
4. Xây dựng và ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phần và Quy chế bán đấu giá cổ phần;
5. Lựa chọn phương thức nhập lệnh (nhập lệnh tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần hoặc nhập lệnh tại đại lý đấu giá);
6. Thông báo việc đăng ký làm đại lý đấu giá cho các công ty chứng khoán trước khi thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc bán đấu giá theo quy định và trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá tối thiểu hai mươi hai (22) ngày. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Đại lý đấu giá;
7. Thông báo với Chủ sở hữu vốn về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá;
8. Thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này;
9. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Chủ sở hữu vốn cung cấp thì Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;
10. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần của các Đại lý đấu giá;
11. Tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký theo báo cáo của các Đại lý đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần về tổng số nhà đầu tư tham

gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá;

12. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

13. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;

14. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này;

15. Phối hợp với Chủ sở hữu vốn công bố kết quả đấu giá cổ phần, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này và thu tiền mua cổ phần;

16. Gửi kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá;

17. Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) vào tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;

18. Chuyển tiền thu từ bán cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;

19. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Chủ sở hữu vốn trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư;

20. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá cổ phần.

#### **Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá**

1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

2. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thực hiện việc công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cung cấp thì Đại lý đấu giá phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

3. Cung cấp thông tin liên quan đến Công ty cổ phần và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần;

4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký đấu giá của các nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện theo Điều 9 Quy chế này. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì Đại lý đấu giá phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư

(trường hợp nhà đầu tư đã đặt cọc);

5. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ thông tin nhập vào hệ thống đấu giá theo hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư;

6. Tổng hợp và báo cáo Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần kết quả đăng ký của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư tham dự đấu giá (theo mẫu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần ban hành) trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký;

7. Giải thích những nội dung liên quan đến trình tự, thủ tục đấu giá khi nhà đầu tư thắc mắc trong thời gian nhận Phiếu tham dự đấu giá;

8. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư **chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 09 tháng 11 năm 2020**

a) Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyên hòm phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo khoản 4 Điều 13 Quy chế này. Hòm đựng Phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư;

b) Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không chuyên đủ Phiếu tham dự đấu giá đến Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi của Đại lý đấu giá.

9. Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư;

10. Hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần theo quy định;

11. Nhận tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư trúng đấu giá theo thời gian quy định;

12. Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần của nhà đầu tư;

14. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

#### **Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của nhà đầu tư tham gia đấu giá**

1. Tiếp cận thông tin công bố về Công ty cổ phần và cuộc đấu giá theo quy định;

2. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần cho Đại lý đấu giá theo mẫu tại Phụ lục số 01 kèm theo Quy chế này;

3. Thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư tại công ty cổ phần và các quy định pháp luật liên quan trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài tham gia đấu giá mua cổ phần;

4. Nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định;

5. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo quy định;

6. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định;

7. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần trúng đấu giá;

8. Tuân thủ các nội dung tại Quy chế đấu giá này.

### **Điều 8. Công bố thông tin**

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp với Chủ sở hữu vốn, Đại lý đấu giá công bố thông tin về việc bán đấu giá theo Phụ lục số I ban hành kèm theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của các báo: Báo Đầu tư và Báo Kinh tế và đô thị.

a) Website: [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn), [www.viettel.com.vn](http://www.viettel.com.vn), <https://viettelpost.com.vn>, [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn), [www.vcbs.com.vn](http://www.vcbs.com.vn), <https://www.acbs.com.vn>, [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn), [www.abs.vn](http://www.abs.vn), [www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn), [www.ibsc.vn](http://www.ibsc.vn), <https://www.vndirect.com.vn>, [www.vcsc.com.vn](http://www.vcsc.com.vn), [www.dag.vn](http://www.dag.vn), [www.tvsi.com.vn](http://www.tvsi.com.vn), [www.phs.vn](http://www.phs.vn), [www.aseansc.com.vn](http://www.aseansc.com.vn), <https://shs.com.vn>, [www.kisvn.vn](http://www.kisvn.vn), <https://eves.com.vn>, [www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn), <http://cts.vn>, <http://wss.com.vn>, <https://www.bsc.com.vn>, [www.hsc.com.vn](http://www.hsc.com.vn), [www.maybank-kimeng.com.vn](http://www.maybank-kimeng.com.vn), [www.apec.com.vn](http://www.apec.com.vn), [www.irs.com.vn](http://www.irs.com.vn), [www.ivs.vn](http://www.ivs.vn), [www.psi.vn](http://www.psi.vn), <http://mbs.com.vn>.

b) Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp với Chủ sở hữu vốn, công ty cổ phần, Đại lý đấu giá công bố thông tin về hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá, cụ thể:

b) Nội dung công bố thông tin

- Quyết định số 3511/QĐ-CNVTTQĐ - ĐTTC ngày 25/9/2020 của Chủ tịch Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội về việc Tập đoàn thoái vốn cổ phần tại Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel thông qua đấu giá công khai cổ phần;

- Bản công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn cổ phần của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội đầu tư tại Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel;

– Tài liệu chứng minh Chủ sở hữu vốn là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;

– Quy chế bán đấu giá cổ phần;

– Các tài liệu khác có liên quan đến cuộc đấu giá.

c) Địa điểm công bố thông tin

– Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

+ Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

+ Website: [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn)

– Chủ sở hữu vốn: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội

+ Địa chỉ: Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

+ Website: [www.viettel.com.vn](http://www.viettel.com.vn)

– Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel

+ Địa chỉ: Số 01, phố Giang Văn Minh, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

+ Website: <https://viettelpost.com.vn>

– Các Đại lý đấu giá nhận đăng ký nêu tại khoản 4 Điều 11 Quy chế này:

+ Địa chỉ: Theo Phụ lục 06 kèm theo Quy chế này;

d) Website: [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn), [www.viettel.com.vn](http://www.viettel.com.vn), <https://viettelpost.com.vn>, [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn), [www.vCBS.com.vn](http://www.vCBS.com.vn), <https://www.acbs.com.vn>, [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn), [www.abs.vn](http://www.abs.vn), [www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn), [www.ibsc.vn](http://www.ibsc.vn), <https://www.vndirect.com.vn>, [www.vCSC.com.vn](http://www.vCSC.com.vn), [www.dag.vn](http://www.dag.vn), [www.tvsi.com.vn](http://www.tvsi.com.vn), [www.phs.vn](http://www.phs.vn), [www.aseansc.com.vn](http://www.aseansc.com.vn), <https://shs.com.vn>, [www.kisvn.vn](http://www.kisvn.vn), <https://eves.com.vn>, [www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn), <http://cts.vn>, <http://wss.com.vn>, <https://www.bsc.com.vn>, [www.hsc.com.vn](http://www.hsc.com.vn), [www.maybank-kimeng.com.vn](http://www.maybank-kimeng.com.vn), [www.apec.com.vn](http://www.apec.com.vn), [www.irs.com.vn](http://www.irs.com.vn), [www.ivs.vn](http://www.ivs.vn), [www.psi.vn](http://www.psi.vn), <http://mbs.com.vn>

## **Điều 9. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan**

Đối tượng tham gia đấu giá cổ phần bao gồm tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

a) Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại ngân hàng được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản này;

b) Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của ngân hàng lưu ký hoặc công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký);

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.

3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong đăng ký mua.

### **Điều 10. Các thông tin cơ bản về phương án bán đấu giá**

Chủ sở hữu vốn phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần xác định:

1. Số lượng cổ phần chào bán: 4.982.876 cổ phần;
2. Loại cổ phần chào bán: Cổ phần phổ thông;
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
4. Giá khởi điểm: 105.500 đồng/cổ phần;
5. Bước giá: 100 đồng (một trăm đồng);
6. Bước khối lượng: 100 cổ phần;
7. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: 100 cổ phần; Số mức giá đặt mua: 02 mức giá.
8. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa: 4.982.876 cổ phần.
9. Số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua: 4.982.876 cổ phần.

10. Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu đấu giá và chỉ được ghi tối đa 02 (hai) mức giá đặt mua; khối lượng đặt mua tối thiểu là 100 cổ phần và đặt theo bội số của 100 (trừ trường hợp mua toàn bộ số cổ phần chào bán). Mỗi nhà đầu tư được đăng ký mua tối đa bằng tổng khối lượng cổ phần chào bán.

### **Điều 11. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc**

1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua cổ phần tại Đại lý đấu giá theo các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

– Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc tối thiểu bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Đại lý đấu giá **trước 15 giờ 30 phút ngày 04 tháng 11 năm 2020**;

– Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

– Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền, kèm theo xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

– Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

– Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

– Giấy uỷ quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục kèm theo bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người nhận ủy quyền, trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức;

– Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc:

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ 08 giờ 00 phút ngày 15 tháng 10 năm 2020 đến 15 giờ 30 phút ngày 04 tháng 11 năm 2020** (Sáng từ 8h00 - 12h00; chiều từ 13h00 – 17h00 các ngày làm việc);

b) Địa điểm là thủ tục đăng ký, đặt cọc: Đại lý đấu giá (theo Phụ lục 06 kèm theo Quy chế này);

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá theo mẫu Phụ lục số 02 kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp huỷ đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ đăng ký tham gia đấu giá gửi Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Phụ lục số 04 kèm theo Quy chế này.

## **Điều 12. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá**

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu do Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

– Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 09 tháng 11 năm 2020;**

– Gửi bằng phương thức bảo đảm đến Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 09 tháng 11 năm 2020;**

– Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý đấu giá ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xoá, nhà đầu tư phải yêu cầu Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Phụ lục số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới. Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

## **Điều 13. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá**

1. Địa điểm tổ chức đấu giá:

### **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

2. Thời gian tổ chức đấu giá: **14 giờ 00 phút ngày 11 tháng 11 năm 2020;**

3. Đại lý đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư **trước 16 giờ 00 phút ngày 09 tháng 11 năm 2020**

4. Đại lý đấu giá chuyên hòm Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư về Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần **trước 16 giờ 00 phút ngày 10 tháng 11 năm 2020**.

#### **Điều 14. Xem xét điều kiện tổ chức đấu giá**

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;
- b) Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

#### **Điều 15. Thực hiện đấu giá**

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, Trưởng Ban tổ chức đấu giá hoặc người được uỷ quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- a) Tên Chủ sở hữu vốn, tên công ty cổ phần, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;
- b) Số lượng đại lý đấu giá tham gia và số hòm phiếu nhận được;
- c) Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đấu giá;
- d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

#### **2. Nhập phiếu tham dự đấu giá**

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá cổ phần;

#### **3. Xác định kết quả đấu giá**

Kết quả đấu giá được xác định theo quy định tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP như sau:

a) Kết quả trúng đấu giá được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.

b) Trường hợp tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng đấu giá thấp

nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định theo công thức sau:

$$\begin{array}{r} \text{Số cổ} \\ \text{phần nhà} \\ \text{đầu tư} \\ \text{được mua} \end{array} = \begin{array}{r} \text{Số cổ phần} \\ \text{còn lại} \\ \text{chào bán} \end{array} \times \frac{\begin{array}{r} \text{Số cổ phần từng nhà đầu tư} \\ \text{đăng ký mua giá bằng nhau} \end{array}}{\begin{array}{r} \text{Tổng số cổ phần các nhà đầu} \\ \text{tư đăng ký mua giá bằng} \\ \text{nhau} \end{array}}$$

c) Trường hợp phát sinh cổ phần lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

d) Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả đấu giá thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### 4. Biên bản xác định kết quả đấu giá

Ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; Tổ chức thực hiện đấu giá, Chủ sở hữu vốn và đại diện Hội đồng bán đấu giá cổ phần đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.

### **Điều 16. Xác định giá thanh toán tiền mua cổ phiếu**

1. Giá thanh toán là giá trúng đấu giá được xác định tại điểm c khoản 1 Điều 29a được sửa đổi bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP và điểm c khoản 1 điều 38a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai mà giá giao dịch cổ phiếu của Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel tính theo giá sàn cao hơn giá trúng đấu giá xác định tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai;

- Trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel thấp hơn giá trúng đấu giá tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này hoặc không có giá sàn do không có giao dịch thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá trúng đấu giá.

2. Chủ sở hữu vốn phải công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

### **Điều 17. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư**

1. Trong thời gian tối đa năm (05) ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xác định kết quả đấu giá, Chủ sở hữu vốn phối hợp Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố kết quả đấu giá cổ phần tại địa điểm đấu giá, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Chủ sở hữu vốn và thông báo cho nhà đầu tư trúng đấu giá kết quả trúng giá và thực hiện việc thanh toán toàn bộ tiền mua cổ phần với các nhà đầu tư trong thời hạn không quá bảy (07) ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá cổ phần. Nhà đầu tư trúng đấu giá được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền thanh toán tiền mua cổ phần do trúng đấu giá còn lại.

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư cho các Đại lý đấu giá trong vòng một (01) ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày công bố kết quả đấu giá.

3. Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại Đại lý đấu giá trong vòng bốn (04) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Đại lý đấu giá, Đại lý đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá cho nhà đầu tư theo phương thức đảm bảo ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 05 kể từ ngày công bố kết quả đấu giá).

### **Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần**

1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Đại lý đấu giá cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn không quá bảy (07) ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá cổ phần (**từ ngày 11 tháng 11 năm 2020 đến ngày 17 tháng 11 năm 2020**). Thời gian thanh toán được tính là thời điểm đại lý đấu giá (nơi nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký) nhận được tiền.

2. Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua cổ phần và tiền đặt cọc theo quy định.

3. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần

a) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của Đại lý đấu giá;

b) Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền mua cổ phần của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào tài khoản số: 1221.00000.52920 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành sau hai (02) ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần;

c) Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;

d) Trường hợp Đại lý đấu giá chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá cổ

phần theo quy định thì phải trả lãi cho bên bị chậm trả theo ngày trên số tiền chậm chuyển theo mức lãi suất tại Ngân hàng nơi Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần mở tài khoản áp dụng trong trường hợp các bên liên quan không có thỏa thuận khác;

đ) Trường hợp Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá cổ phần theo quy định thì phải trả lãi theo mức lãi suất tại Ngân hàng nơi Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần mở tài khoản áp dụng trong trường hợp các bên liên quan không có thỏa thuận khác.

### **Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm**

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp phiếu tham dự đấu giá;

b) Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng tại khoản 1 Điều 12 của Quy chế này;

c) Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;

d) Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;

đ) Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư sẽ được Ban tổ chức đấu giá xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

2. Hội đồng bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

### **Điều 20. Xử lý số cổ phần không bán hết**

Trường thời hạn ba (03) ngày kể từ ngày xác định số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Chủ sở hữu vốn để xử lý theo quy định.

### **Điều 21. Xử lý trường hợp cuộc đấu giá bán không thành công**

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Chủ sở hữu vốn về cuộc đấu giá không thành công để xử lý theo quy định.

### **Điều 22. Xử lý tiền đặt cọc**

1. Từ ngày 12 tháng 11 năm 2020 đến ngày 13 tháng 11 năm 2020, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần cho các Đại lý đấu giá.

2. Từ ngày 13 tháng 11 năm 2020 đến ngày 18 tháng 11 năm 2020, Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần.

3. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn tiền thanh toán mua cổ phần trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản gửi Đại lý đấu giá trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

4. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm tại khoản 1 Điều 19 Quy chế này, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chuyển về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn để xử lý theo quy định.

### **Điều 23. Các quy định khác**

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Ban tổ chức đấu giá không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và Đại lý đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Chủ sở hữu vốn cung cấp.

### **Điều 24. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Tuấn Anh**

## Phụ lục số 01

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ...tháng ... năm 20...

### ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA CỔ PHẦN

**Kính gửi: Đại lý đấu giá cổ phần (Công ty chứng khoán...)**

Tên tổ chức, cá nhân tham gia:

Quốc tịch:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Số hộ chiếu / Số ĐKKD (đối với tổ chức):

Cấp ngày:

Cấp tại:

Tên người được uỷ quyền (nếu có):

Số CMND /CCCD/Hộ chiếu:

Số tài khoản tiền:

Chủ tài khoản:

Ngân hàng:

*(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)*

Số cổ phần đăng ký mua:

Bằng chữ:

Tổng số tiền đặt cọc:

Bằng chữ:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ bán đấu giá cổ phần của

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc đấu giá do Quý Sở tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá và kết quả đấu giá do Quý Sở công bố.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam./.

*Bản sao xác nhận ủy quyền gửi kèm (đối với nhà đầu tư nước ngoài)*

**Xác nhận của tổ chức cung ứng dịch vụ  
thanh toán**

*(đối với nhà đầu tư nước ngoài)*

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN**

*Chữ ký, họ tên, đóng dấu (nếu có)*

**Phụ lục số 02**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ...tháng ... năm 20...

Mã số:..... (Do Hội đồng đấu giá cấp)

**PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ**

**Kính gửi: Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần**

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....  
Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu ..... Ngày cấp ..... Nơi cấp .....  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại: ..... Fax:.....  
Số tài khoản:..... Mở tại .....  
Số cổ phần đăng ký mua: .....  
Giá khởi điểm:.....  
Ngày tổ chức đấu giá:.....  
Số tiền đặt cọc đã nộp:.....(Bằng chữ:.....)  
Ngày thanh toán:.....  
Ngày trả tiền đặt cọc:.....  
Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế bán đấu giá cổ phần của ..., tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua		Khối lượng cổ phần đặt mua
	Bằng số	Bằng chữ	
1			
2...			
Tổng số:			

**Tên tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá**

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

**Phụ lục số 03**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ...tháng ... năm 20...

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**Kính gửi: Hội đồng bán đấu giá cổ phần .....**

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....  
Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu.....Ngày cấp .....Nơi cấp.....  
Địa chỉ:.....  
Điện thoại:.....Fax:.....  
Tên người đại diện (đối với nhà đầu tư tổ chức):.....  
CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu:.....Ngày cấp .....Nơi cấp.....  
Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá cổ phần tại .....được tổ chức vào ngày....., nay tôi:

**ỦY QUYỀN CHO:**

Ông (Bà):.....  
CMND/Hộ chiếu.....Ngày cấp .....Nơi cấp.....  
Địa chỉ:.....  
Điện thoại:.....Fax:.....

Thay mặt tôi tham gia đấu giá cổ phần của ..., bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia mua cổ phần).

2. Ghi giá, khối lượng, ký nhận vào phiếu tham gia đấu giá và trực tiếp tham gia phiên đấu giá.

Ông (Bà) ..... có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của Công ty..., không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

**Người được ủy quyền**  
(ký, họ tên)

**Người ủy quyền**  
(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

**XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC  
CÓ THẨM QUYỀN**  
(trường hợp người uỷ quyền là cá nhân)

**Phụ lục số 04**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ...tháng ... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẤU GIÁ**

Kính gửi: Đại lý đấu giá Công ty chứng khoán....

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty cổ phần....tại ...

Nay chúng tôi/tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty ... với lý do:.....

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

**Tên tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá**  
(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

**Phụ lục số 05**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ...tháng ... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ**

Kính gửi: Đại lý đấu giá Công ty chứng khoán...

Tên tổ chức/cá nhân: .....  
Số CMND/ Số ĐKKD: .....Ngày cấp.....Nơi cấp.....  
Mã số nhà đầu tư.....  
Địa chỉ liên lạc: .....  
Điện thoại: .....  
Số tài khoản: ..... Mở tại .....  
Ngày ....., chúng tôi/tôi đã nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần Công ty.....  
Với số lượng:.....(Viết bằng chữ: .....)  
Và đã đặt cọc số tiền:.....(Viết bằng chữ .....) tương đương 10% giá trị đăng ký theo giá khởi điểm.  
Tại .....

Nay chúng tôi/tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

- Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,...(đính kèm theo đơn này)
- Mất phiếu tham dự đã cấp

Trường hợp phát sinh tranh chấp liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của chúng tôi/tôi thì chúng tôi/tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Chúng tôi/tôi cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

**Tên tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá**  
(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

---

Phần dành cho Đại lý đấu giá/Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:

Xác nhận đã nhận đơn đề nghị của nhà đầu tư: .....

Số CMND/Căn cước công dân/(ĐKKD).....vào lúc.....giờ.....ngày.....

Nhân viên giao dịch  
(Ký, ghi họ tên)

**Kiểm soát**  
(Ký, ghi họ tên)

**Phụ lục số 06**  
**DANH SÁCH ĐẠI LÝ ĐẦU GIÁ**

**TAI HÀ NỘI:**

- (1) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 12&17, Tòa nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39366425 Fax: 024 39360262

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0011.0042.06033** của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở giao dịch;

- (2) Đăng ký tại Trụ sở chính CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.38181888 Fax: 024.38181688

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1001085159** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Hà Nội.

- (3) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 10-11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39352722 Fax: 024 22200669

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 1231.0000.163777** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quang Trung;

- (4) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam**

Địa chỉ: 306 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 39741771 Fax: 024 39741767

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1460.0000.0094** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam - chi nhánh Thanh Xuân – Hà Nội;

- (5) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: 10 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39429395 Fax: 024 39429407

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

- (6) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán IB**

Địa chỉ: Tầng 22 toà nhà Gelex, 52 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 44568888

Fax: 024 39785380

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1221.0000.825380** của CTCP Chứng khoán IB mở tại Ngân hàng BIDV – chi nhánh Hà Thành.

**(7) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bản Việt - Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 6, Số 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.62626999

Fax: 024.62782688

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 12210000634896** của CTCP Chứng khoán Bản Việt – Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng BIDV – CN Hà Thành;

**(8) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Asean**

Địa chỉ: Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 62753844

Fax: 024 62753816

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: Số 002 003 000 99999** của CTCP Chứng khoán Asean mở tại Ngân hàng SeaBank – Sở giao dịch, TP. Hà Nội.

**(9) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam – chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà CTM, 299 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 028.39148585

Fax: 028.38216898

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119.10.00.010139.6** của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

**(10) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Bảo Việt**

Địa chỉ: Tầng 2&3, 72 Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.39288080

Fax: 024.39289888

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

+ Số **1221.0000.324504** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hà Thành;

+ Số **0071.026689005** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Trụ sở chính;

**(11) Đăng ký tại Phòng Giao dịch số 1 - CTCP Chứng khoán Bảo Việt**

Địa chỉ: Số 94 Bà Triệu - Hoàn Kiếm – Hà Nội

Điện thoại: 024.39288080

Fax: 024.39289888

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

+ Số **1221.0000.324504** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu

tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hà Thành;

+ Số **0071.026689005** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Trụ sở chính;

**(12) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 101 Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.35624626 Fax: 024.35624628

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **0111003713004** của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – Chi nhánh Hà Nội;

**(13) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán VNDIRECT**

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 39724568 Fax: 024 392724600

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

- Số **099.100.0555.888** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng VCB Tây Hồ.

- Số **122.100.0082.7979** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng BIDV Hà Thành.

- Số **190.207.967.99041** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Techcombank Sở giao dịch.

- Số **007.102.456.8005** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Bảo Việt Bank Hội sở;

**(14) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Tân Việt**

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Thông tấn xã Việt Nam, 79 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243.7280921 Fax: 0243.7280920

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

+ Số **001.100.1954698** của CTCP Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Sở Giao dịch;

+ Số **12210000647380** của CTCP Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;

**(15) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.39334566 Fax: 024.39334820

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(16) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Thanh Xuân**

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024.62509999 Fax: 024.62506666

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(17) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt - CN Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.628802006 Fax: 024.62882008

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1991 000 3355 886** của CTCP Chứng khoán Rồng Việt – chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hồng Hà – Hà Nội;

**(18) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Đầu tư Việt Nam**

Địa chỉ: P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 0243 5730073 Fax: 0243 5730088

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 12210000308562** của CTCP Chứng khoán Đầu tư Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;

**(19) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia**

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.3944 6666 Fax: 024.3944 8071

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 12210000439648** của Chi nhánh Hà Nội - CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành;

**(20) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh – chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 4&5, Tòa nhà số 66A Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.39334693 Fax: 024.39334822

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 211.10.00.02.0743.7** của Chi nhánh Hà Nội - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội;

**(21) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024 35730200 Fax: 024 35771960

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1221 0000 232865** của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Hà Thành;

**(22) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Phòng số 06, Tầng 3A, Tòa nhà Horison, số 40 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.

**(23) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phố Wall**

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 39367083 Fax: 024 39367082

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1221 0000 433950** của CTCP Chứng khoán Phố Wall mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Hà Thành;

**(24) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán FPT**

Địa chỉ: 52 Lạc Long Quân, quận Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: 024 37737068 Fax: 024 37739056

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

- Số **1221 0000 319139** của CTCP Chứng khoán FPT mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Hà Thành;

- Số **144.00.15.36543** của CTCP Chứng khoán FPT mở tại Ngân hàng VietinBank - chi nhánh Nam Thăng Long

**(25) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Everest**

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà VNT, Số 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 024.3772.6699 Fax: 024.3772.6763

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **1251.0000.886999** của CTCP Chứng khoán Everest mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô;

**(26) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Everest – Chi nhánh Bà Triệu**

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Minexport, Số 28 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.3936.6866 Fax: 024.3936.6586

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **1251.0000.886999** của CTCP Chứng khoán Everest mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô;

**(27) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán ngân hàng Đông Á - Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 0243.9445175 Fax: 0243.9445178

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

- Số **001 11706 0348** của Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng TMCP Đông Á – chi nhánh Hà Nội;

- Số **1231.0000.063895** của Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Quang Trung;

**(28) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Dầu khí**

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Hà Nội Tourist, 18 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243.39343888 Fax: 0243.39343999

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 109 000 177 840** của CTCP Chứng khoán Dầu khí mở tại Ngân hàng PVCombank – CN Hai Bà Trưng – Hà Nội;

**(29) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Dầu khí – Phòng Giao dịch số 2**

Địa chỉ: 18 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 0243.39343888

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 109 000 177 840** của CTCP Chứng khoán Dầu khí mở tại Ngân hàng PVCombank – CN Hai Bà Trưng – Hà Nội;

**(30) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Dầu khí – Điểm giao dịch Trung Kính - Phòng Giao dịch số 2**

Địa chỉ: 173 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 0982286896

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 109 000 177 840** của CTCP Chứng khoán Dầu khí mở tại Ngân hàng PVCombank – CN Hai Bà Trưng – Hà Nội;

**(31) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán MB**

Địa chỉ: Tầng M-3-7, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024.37262600 Fax: 024.37262601

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 009.110.000.4009** của CTCP Chứng khoán MB mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Sở Giao dịch;

**TAI TP HỒ CHÍ MINH:**

**(1) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – chi nhánh TP. HCM**

Địa chỉ: Tầng 1&7, Tòa nhà Greenstar, số 70 Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38208116

Fax: 028.38208117

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0371.0004.12445** của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Định;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tầng 1 và 3, Tòa nhà AS, số 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, quận I, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.39151368

Fax: 028.39151369

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1000007367** của Chi nhánh Hồ Chí Minh - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Hồ Chí Minh.

**(3) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38218508

Fax: 028 38218510

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 1191.0000.051400** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(4) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: 49 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 382135969

Fax: 028 38200899

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1410.0000.0008** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh;

**(5) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Trương Định**

Địa chỉ: 107 N Trương Định, P. 6, Q. 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 54043054

Fax: 028 39302423

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(6) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Sàn giao dịch Hội sở**

Địa chỉ: 41 Mạc Đĩnh Chi, P. ĐaKao, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38234159

Fax: 028 38235060

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(7) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Chợ Lớn**

Địa chỉ: 321-323 Trần Phú, Phường 8, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 39695548 Fax: 028 39695543

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(8) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Cách mạng tháng 8**

Địa chỉ: 197A-197B-197C-197/1 Cách mạng Tháng 8, P4, Q3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 39695548 Fax: 028 39695543

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(9) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Asean – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Lầu 11, số 78-80 Cách Mạng Tháng 8, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 39330308 Fax: 028 39330380

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: Số 002 003 000 99999** của CTCP Chứng khoán Asean mở tại Ngân hàng SeaBank – Sở giao dịch, TP Hà Nội;

**(10) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam**

Địa chỉ: Lầu 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 028.39148585 Fax: 028.38216898

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119.10.00.010139.6** của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(11) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bảo Việt - Chi nhánh TP. HCM**

Địa chỉ: Lầu 8, Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.3914 6888 Fax: 028. 3914 7999

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

+ Số **119.10.00.00.9568.4** của Chi nhánh CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam – chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

+ Số **003.10.99.99.8008** của Chi nhánh CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – chi nhánh TP. Hồ Chí Minh;

**(12) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán An Bình – Chi nhánh TP. HCM**

Địa chỉ: P201, Tòa nhà Smart View, Số 161-163 Trần Hưng Đạo, Phường Cô

Giang, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38389655

Fax: 028.38389656

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0111003713004** của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – Chi nhánh Hà Nội;

**(13) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán VNDIRECT – CN TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tòa nhà THE 90<sup>th</sup> PASTEUR, số 90 Pasteur, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 028 39146925

Fax: 028 39146924

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

- Số **007 100 390 6720** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh TP. HCM mở tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh;

- Số **191.306.5907.5018** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh TP. HCM mở tại Ngân hàng Techcombank – Chi nhánh Pasteur;

**(14) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Tân Việt – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: 193 – 203 Trần Hưng Đạo, P. Cô Giang, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38386868

Fax: 028 39207542

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 001.010.009.210.0002** của CTCP Chứng khoán Tân Việt – chi nhánh TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Chi nhánh Cống Quỳnh;

**(15) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Phú Hưng**

Địa chỉ: Tầng 3, CR3-03A, 109 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Q.7, TP. HCM

Điện thoại: 028.54135479

Fax: 028.54135472

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(16) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Phòng giao dịch Phú Mỹ Hưng**

Địa chỉ: Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Q.7, TP. HCM

Điện thoại: 028.54135478

Fax: 028.54135473

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(17) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Tân Bình**

Địa chỉ: Tầng trệt, P.G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. HCM

Điện thoại: 028.38132401

Fax: 028.38132415

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

- (18) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Quận 3**  
Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM  
Điện thoại: 028.38208068 Fax: 028.38208206  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;
- (19) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Rồng Việt**  
Địa chỉ: Số 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028.6299.2006 Fax: 028.3827.0868  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 2110.14851.224049** của CTCP Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Tao Đàn - Hồ Chí Minh.
- (20) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**  
Địa chỉ: Lầu 5, số 76 Lê Lai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028 38233299 Fax: 028 3833301  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119.10.00.00.5181.7** của CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
- (21) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Bản Việt**  
Địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà Vinatex, số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP HCM  
Điện thoại: 028.39143588 Fax: 028.39143577  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 12210000634896** của CTCP Chứng khoán Bản Việt – Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng BIDV – CN Hà Thành;
- (22) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương - chi nhánh Hồ Chí Minh**  
Địa chỉ: Tầng 4, Số 130 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 0283 915 1956 Fax: 0283 915 1955  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1221 0000 232865** của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Hà Thành;
- (23) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng**  
Địa chỉ: Tầng 4A-15+16, Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028 44555888 Fax: 028 38271030  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.

**(24) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – chi nhánh Chợ Lớn**

Địa chỉ: Khu vực D7 (Tầng 1), cao ốc Tân Đà, Số 86 Tân Đà, phường 11, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 44555888 Fax: 028 38271030

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.

**(25) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – chi nhánh Phú Nhuận**

Địa chỉ: Số 456 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 44555888 Fax: 028 38271030

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.

**(26) Đăng ký tại Chi nhánh CTCP Chứng khoán FPT tại TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 62555689 Fax: 028 62910560

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 310.10.00.0576111** của Chi nhánh CTCP Chứng khoán FPT tại TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh TP. Hồ Chí Minh;

**(27) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Everest – Chi nhánh Sài Gòn**

Địa chỉ: Tầng M, Tòa nhà Central Park, 117 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028. 6290.6296 Fax: 028. 6290.6399

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: Số 3101.000.1765134** của CTCP Chứng khoán Everest mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hồ Chí Minh;

**(28) Đăng ký tại Hội sở Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á**

Địa chỉ: Tầng 2 và Tầng 3, Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.3833 6333 Fax: 028.3833 3891

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

- Số **000.15255.0319** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng Đông Á – Chi nhánh Quận 3, TP. HCM

- Số **1191.0000.057125** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa, TP. HCM;

**(29) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán ngân hàng Đông Á - Chi nhánh Sài Gòn**

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.3821.8666 Fax: 028.3914.4372

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

- Số **001.93493.0520** của Chi nhánh Sài Gòn - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng Đông Á – Chi nhánh Quận 1, TP. HCM

- Số **1191.0000.110693** của Chi nhánh Sài Gòn - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa, TP. HCM;

**(30) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Dầu khí – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Lầu 1, tòa nhà PVFCCO, 43 Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 3914 6789 Fax: 028.3914.6969

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **6665 6888 3939** của CTCP Chứng khoán Dầu khí - CN TP Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng PVCombank – CN Hồ Chí Minh;

**(31) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán MB – Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tòa nhà Sunny Tower, 259 Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028. 3920 3388 Fax: 028. 3920 3355

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1020.100.127.002** của CTCP Chứng khoán MB – Chi nhánh Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Sở Giao dịch 02;

**TAI ĐÀ NẴNG:**

**(1) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh TP. Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 12 Tòa nhà Thành Lợi, số 135 Nguyễn Văn Linh, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0236 3888991 Fax: 0236 3888881

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **0011.0042.06033** của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Sở giao dịch;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – CN Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, Số 03 Lê Đình Lý, P. Vĩnh Trung, Q. Thanh Khê, Đà Nẵng

Điện thoại: (0236) 3525777 Fax: (0236) 3525779

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 101.107.5764** của Chi nhánh Đà Nẵng - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – chi nhánh SHB Đà Nẵng;

**(3) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Đà Nẵng**

Địa chỉ: 218 Bạch Đằng, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0236 3843444 Fax: 0236 3843445

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(4) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán An Bình – Chi nhánh Đà Nẵng**

Địa chỉ: Số 17 Đặng Tử Kính, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0236.3653992 Fax: 0236.3653991

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0111003713004** của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – chi nhánh Hà Nội.

**(5) Đăng ký tại Chi nhánh CTCP Chứng khoán FPT tại Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 3, 4 Tòa nhà Tràng Tiền, Số 130 Đống Đa, P Thuận Phước, Q Hải Châu, TP Đà Nẵng

Điện thoại: 023. 63553666 Fax: 023.63553888

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 6666.7979.025** của Chi nhánh CTCP Chứng khoán FPT tại Đà Nẵng mở tại Ngân hàng Tiên Phong- Chi nhánh Đà Nẵng;

**(6) Đăng ký tại Chi nhánh CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – chi nhánh Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 8, số 36, Trần Quốc Toản, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng

Điện thoại: 024. 39741771 ext 3203 Fax: 023.63584788

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 117.002.642.039** của Chi nhánh CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – chi nhánh Đà Nẵng mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam – chi nhánh Sông Hàn.

**(7) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Dầu khí – Chi nhánh Đà Nẵng**

Địa chỉ: Lô A1.1 đường 30.4, Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 023. 6389 9338 Fax: 511 389 9339

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 665068003068** của CTCP Chứng khoán Dầu khí - CN Đà Nẵng mở tại Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam – Chi nhánh Sông Hàn;

### **TAI HẢI PHÒNG:**

**(1) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Hải Phòng**

Địa chỉ: 15 Hoàng Diệu, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0225 3569998 Fax: 0225 3569992

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Hải Phòng**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: 0225 384 1810 Fax: 0225 384 1801

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

### **TAI ĐỒNG NAI:**

**(1) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Đồng Nai**

Địa chỉ: Lầu 4, 220 Hà Huy Giáp, Khu phố I, P. Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại: 025 13824780 Fax: 025 13824782

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM.

**(2) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – chi nhánh Đồng Nai**

Địa chỉ: Tầng 3, Phòng 303, Tòa nhà NK, 208D đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, TP. Biên Hòa, Đồng Nai

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.

### **TAI NHA TRANG:**

**(1) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Khánh Hòa**

Địa chỉ: 80 Quang Trung, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 0258 3522762 Fax: 0258 3528188

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt – CN Nha Trang**

Địa chỉ: 50 Bis Yersin, TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 0258.3820006

Fax: 0258.3820008

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1200.14851.006526** của CTCP Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Nha Trang mở tại Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Nha Trang.

### **TAI TP VŨNG TÀU :**

**(1) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Vũng Tàu**

Địa chỉ: Lầu 2, Lô A3-A8, 111 Hoàng Hoa Thám, P.2, TP. Vũng Tàu

Điện thoại: 0254 3597104

Fax: 0254 3597105

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Dầu khí – Chi nhánh Vũng Tàu**

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, TP. Vũng Tàu

Điện thoại: 0254 6254520/22

Fax: 0646254521

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 76610000019132** của CTCP Chứng khoán Dầu khí - CN Vũng Tàu mở tại Ngân hàng BIDV chi nhánh Vũng Tàu Côn Đảo;

### **TAI CẦN THƠ:**

**(1) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Cần Thơ**

Địa chỉ: 17-19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Tân An, TP. Cần Thơ

Điện thoại: 0292 3783638

Fax: 0292 3817131

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Cần Thơ**

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, Số 95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại: 0292.3817578

Fax: 0292.3818387

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1003.14851.013771** của CTCP Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Cần Thơ mở tại Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Cần Thơ.

### **TAI HUẾ**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương - chi nhánh Huế**

Địa chỉ: Tầng 9, số 28 Lý Thường Kiệt, thành phố Huế

Điện thoại: 0234 388 2882

Fax: 0234 388 2881

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1221 0000 232865** của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Hà Thành;

### **TAI AN GIANG**

- (1) **Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – chi nhánh An Giang**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Nguyễn Huệ, số 9/9 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, An Giang

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.